

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày 25 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chài.

Ông Trần Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh năm 1990, tại: Long An; Nơi cư trú: Ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H1 và bà Võ Thị B; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 và có 01 con chung; tiền sự: Không có; Tiền án: Ngày 16/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chưa chấp hành xong; Về nhân thân: Ngày 26/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 19/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2019; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2021 đến nay. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Phùng L - Sinh năm 1989 - Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện H, tỉnh L. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 12/7/2021, lực lượng Công an huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, đang tuần tra tại ấp 3, xã M, huyện Đ thì bắt quả tang Võ Văn H đang có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Quá trình điều tra H khai nhận: Vào khoảng 10 giờ, ngày 12/7/2021, H đang đứng tại khu đất trống thuộc xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì có một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch gọi điện thoại cho H và nói muốn cầm 01 xe mô tô loại Wave Alpha, màu trắng, H liền đồng ý và kêu người đàn ông này mang xe đến chỗ H đang đứng để xem xe. Khoảng 05 phút sau, có một người đàn ông điều khiển xe mô tô nói trên đến và nói cầm với giá 8.000.000 đồng, H xem xe và thấy ổ khóa xe bị hư hỏng, biết rõ đây là xe không hợp pháp, xe do người khác phạm tội mà có. H hỏi mua với giá 7.000.000 đồng, người đàn ông này đồng ý. Sau khi trả tiền xong, H điều khiển xe mô tô nói trên đi tìm người bán lại để lấy tiền lời. Khi đến khu vực thuộc ấp 3, xã M, huyện Đ thì bị lực lượng Công an huyện Đức Huệ bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V2027, màu xanh, số sim 0372242992.

- Tiền Việt Nam: 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

- 01 biển số 62P1-158.79 gắn trên xe mô tô Wave Alpha, màu trắng-đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 33/KL-TCKH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ xác định giá trị xe mô tô nói trên tại thời điểm định giá là 14.240.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Xử lý vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen, số khung: RLHJA3912KY 214975, số máy: JA39E-1073417. Qua xác minh người đứng tên chủ sở hữu là ông Trần Phùng L, xe gắn biển số là 48H1-203.27 và bị mất trộm vào ngày 11/7/2021 tại nhà nghỉ Anh Huy ở ấp B, xã Đ, huyện H, tỉnh L. Ngày 17/7/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe nói trên cho ông L theo quyết định xử lý vật chứng số 25 ngày 17/7/2021. Sau khi nhận xe xong, ông L không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

Cáo trạng số: 51/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ cáo trạng truy tố bị cáo Võ Văn H và sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về các biện pháp Tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V2027, màu xanh, số sim 0372242992, bị cáo sử dụng liên lạc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách

- Tiền Việt Nam: 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng), không liên quan đến tội phạm trả lại cho bị cáo

- 01 biển số 62P1-158.79 là biển số giả đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Đối với người đàn ông đã bán xe cho H không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được, Cơ quan cảnh sát Điều tra tiếp tục thẩm tra xác minh, đề xuất xử lý sau, nên không đề cập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Ông Trần Phùng L vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo nên không đề cập.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, con bị cáo còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị các cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Vào ngày 12/7/2021 (khoảng 12 giờ 00 phút), Võ Văn H mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen, số khung: RLHJA3912KY 214975, số máy: JA39E-1073417, xe này do trộm cắp mà có với giá 7.000.000 đồng. Mục đích bị cáo mua xe để tìm người khác bán lại để hưởng tiền lời. Khi bị cáo H vận chuyển xe mô tô nói trên đến ấp 3, xã Mỹ Thạnh Đông thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Qua định giá tài sản xe mô tô nói trên có giá trị là 14.240.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Đức Huệ lập lúc 13 giờ 30 phút, ngày 12/7/2021, kết luận định giá tài sản số 33/KL-TCKH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Võ Văn H phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 51/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Văn H với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Võ Văn H là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi trên của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Xét thấy bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa là tình tiết tăng nặng ở điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị Tòa án xử phạt về tội chiếm đoạt tài sản đã được đương nhiên xóa án tích nhưng không thay đổi. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy, bị cáo Võ Văn H trong quá trình xét xử thật thà khai báo, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Võ Văn H là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Ông Trần Phùng L vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông đã nhận xe xong và không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập xem xét. Nếu sau này có phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên đề cập xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V2027, màu xanh, số sim 0372242992, bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng), do không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Võ Văn H.

- 01 biển số xe 62P1-158.79 là biển số giả nên tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ tiền và tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với người bán xe cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Võ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự; Các Điều 299, 326 và 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/7/2021). Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và Thi hành án.

Về các biện pháp Tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V2027, màu xanh, số sim 0372242992.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 62P1-158.79.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn H: 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Toàn bộ tiền và tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triển